

# TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ SỰ THỐNG NHẤT GIỮA LÝ LUẬN VÀ THỰC TIỄN

TRẦN HẬU TÂN (\*)

*Trong bài viết này, tác giả đã luận giải nhằm làm rõ thêm những tư tưởng chủ yếu của Hồ Chí Minh về lý luận, thực tiễn và sự thống nhất giữa lý luận với thực tiễn. Trên cơ sở đó, tác giả khẳng định sự cần thiết phải học tập, nắm vững và vận dụng sáng tạo tư tưởng của Hồ Chí Minh về sự thống nhất giữa lý luận với thực tiễn trong điều kiện phát triển đất nước hiện nay.*

Nhận thức đúng vị trí, vai trò và tầm quan trọng của tư tưởng Hồ Chí Minh trong tiến trình xây dựng đất nước, Đảng ta đã xác định rõ: “Kiên định chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, vận dụng sáng tạo và phát triển phù hợp với thực tiễn Việt Nam, kiên định mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội”(1). Theo đó, có thể nói, việc nghiên cứu, vận dụng sáng tạo những tư tưởng của Người, đặc biệt là tư tưởng về sự thống nhất giữa lý luận và thực tiễn có ý nghĩa rất quan trọng, giúp chúng ta ngăn ngừa, khắc phục bệnh kinh nghiệm và bệnh giáo điều trong nhận thức cũng như trong hoạt động thực tiễn.

Hồ Chí Minh đã tiếp thu và vận dụng sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin vào thực tiễn cách mạng Việt Nam; đồng thời, trong quá trình đó, Người đã rút ra nguyên tắc căn bản của chủ nghĩa Mác - Lênin là “thống nhất giữa lý luận và thực tiễn”: “Thực tiễn không có lý luận hướng dẫn thì thành thực tiễn mù quáng. Lý luận mà không liên hệ với thực tiễn là lý luận suông”(2). Trong luận điểm này, Hồ Chí Minh đã chỉ ra mối quan hệ khăng khít giữa lý luận và

thực tiễn: lý luận được khái quát từ thực tiễn và hoạt động thực tiễn của con người phải được soi đường bởi lý luận.

Lý luận, theo quan điểm của chủ nghĩa Mác - Lênin, là sản phẩm cao nhất của nhận thức; là hệ thống tri thức phản ánh những mối liên hệ bản chất, tất yếu của hiện thực khách quan; các nguyên lý, phạm trù, quy luật là hạt nhân của lý luận. Phát triển quan điểm của chủ nghĩa Mác - Lênin, Hồ Chí Minh cho rằng, “lý luận là sự tổng kết những kinh nghiệm của loài người, là tổng hợp những tri thức về tự nhiên và xã hội tích trữ lại trong quá trình lịch sử”(3). Theo đó, lý luận được xây dựng trên cơ sở tổng kết kinh nghiệm thực tiễn, có nguồn gốc từ thực tiễn. Chính lý luận đó lại phục vụ cho thực tiễn, chỉ đạo thực tiễn và khi được thực tiễn kiểm nghiệm tính đúng đắn của nó thì trở thành lý luận khoa học.

(\*) Thạc sĩ, Khoa Triết học, Học viện Chính trị, Bộ Quốc phòng.

(1) Đảng Cộng sản Việt Nam. *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI*. Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 2011, tr.255.

(2) Hồ Chí Minh. *Toàn tập*, t.8. Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 2002, tr.496.

(3) Hồ Chí Minh. *Sđđ.*, t.8, tr.497.

So với tri thức kinh nghiệm, lý luận có tính chính xác, khoa học và hệ thống hơn, nghĩa là có tính bản chất sâu sắc hơn; do vậy, giá trị ứng dụng của lý luận có tính phổ biến hơn.

Trong *Sửa đổi lối làm việc*, Hồ Chí Minh giải thích rõ rằng, “lý luận là đem *thực tế* trong lịch sử, trong kinh nghiệm, trong các cuộc tranh đấu, xem xét, so sánh thật kỹ lưỡng rõ ràng, làm thành kết luận. Rồi lại đem nó chứng minh với thực tế. Đó là lý luận chân chính”(4). Lý luận có vai trò quan trọng trong chỉ đạo hoạt động thực tiễn của con người, mà lý luận chân chính nhất trong thời đại ngày nay là lý luận của chủ nghĩa Mác - Lênin. Hồ Chí Minh đã khẳng định: “Bây giờ học thuyết nhiều, chủ nghĩa nhiều, nhưng chủ nghĩa chân chính nhất, chắc chắn nhất, cách mệnh nhất là chủ nghĩa Lênin”(5). Lý luận Mác - Lênin là sự tổng kết kinh nghiệm đấu tranh cách mạng của phong trào công nhân thế giới từ trước đến nay; do vậy, nó đóng vai trò là “cái kim chỉ nam, nó chỉ phương hướng cho chúng ta trong công việc thực tế”(6). Hoạt động thực tiễn của con người dựa theo lý luận khoa học sẽ có hiệu quả hơn, không phải mò mẫm. Thông qua việc nắm vững lý luận và vận dụng lý luận một cách nhuần nhuyễn, con người có thể dự kiến được sự vận động của thực tiễn trong tương lai, từ đó vạch ra phương hướng và biện pháp phù hợp để giải quyết có hiệu quả các vấn đề đặt ra.

Nhấn mạnh vai trò của lý luận, song Hồ Chí Minh không xem nhẹ hoặc đánh giá thấp kinh nghiệm. Người coi tổng kết

kinh nghiệm là phương thức tốt nhất để nâng cao trình độ lý luận và hiệu quả hoạt động thực tiễn. Người đã chỉ ra sự nguy hiểm của việc kém hiểu biết lý luận hoặc khinh lý luận ở một bộ phận cán bộ. Theo Người, kém lý luận nhất định sẽ dẫn tới bệnh kinh nghiệm, tuyệt đối hoá kinh nghiệm, cho kinh nghiệm là yếu tố quyết định thành công trong hoạt động thực tiễn. Thực tế cho thấy, một bộ phận cán bộ đảng viên “chỉ bo bo giữ lấy những kinh nghiệm lẻ tẻ. Họ không hiểu rằng *lý luận* rất quan trọng cho thực hành cách mạng. Vì vậy, họ cứ cầm đầu nhắm mắt mà làm, không hiểu rõ toàn cuộc của cách mạng”(7). Họ không hiểu rằng, “đã có kinh nghiệm mà lại biết thêm lý luận thì công việc tốt hơn nhiều”(8), không hiểu vai trò của lý luận đối với thực tiễn. Đó là những nguyên nhân dẫn đến bệnh chủ quan trong suy nghĩ và hành động: “Gặp mọi việc không biết xem xét cho rõ, cân nhắc cho đúng, xử trí cho khéo. Không biết nhận rõ điều kiện hoàn cảnh khách quan, ý mình nghĩ thế nào làm thế ấy. Kết quả thường thất bại”(9). Lý luận có vai trò quan trọng đối với thực tiễn, nó giúp con người hành động không bị lúng túng, vướng mắc.

Theo Hồ Chí Minh, lý luận rất cần thiết, nhưng nếu cách học tập không đúng thì sẽ không có kết quả. Do đó, trong lúc học tập lý luận, chúng ta cần

(4) Hồ Chí Minh. *Sđđ.*, t.5, tr.233.

(5) Hồ Chí Minh. *Sđđ.*, t.2, tr.268.

(6) Hồ Chí Minh. *Sđđ.*, t.5, tr.233.

(7) Hồ Chí Minh. *Sđđ.*, t.6, tr.247.

(8) Hồ Chí Minh. *Sđđ.*, t.5, tr.234.

(9) Hồ Chí Minh. *Sđđ.*, t.5, tr.234.

quan triệt nguyên tắc *lý luận phải liên hệ với thực tế*. Lý luận mà xa rời thực tiễn, tách khỏi thực tiễn thì sớm muộn sẽ trở nên giáo điều, sách vở, là lý luận suông. V.I.Lênin cũng chỉ rõ: “Quan điểm về đời sống, về thực tiễn, phải là quan điểm thứ nhất và cơ bản của lý luận về nhận thức”(10). Cho nên, “Đảng phải chống cái thói xem nhẹ học tập lý luận. Vì không học lý luận thì chí khí kém kiên quyết, không trông xa thấy rộng, trong lúc đấu tranh dễ lạc phương hướng, kết quả là “mù chính trị”, thậm chí hủ hoá, xa rời cách mạng”(11). Theo Người, học tập chủ nghĩa Mác - Lênin là “phải học tập tinh thần của chủ nghĩa Mác - Lênin; học tập lập trường, quan điểm và phương pháp của chủ nghĩa Mác - Lênin để áp dụng lập trường, quan điểm và phương pháp ấy mà giải quyết cho tốt những vấn đề thực tế trong công tác cách mạng của chúng ta”(12). Học tập trước hết là để làm người, rồi mới làm cán bộ và phụng sự Tổ quốc, nhân dân, giai cấp. Người cán bộ, đảng viên phải có thái độ học tập đúng đắn mới có thể khắc phục được bệnh kinh nghiệm, giáo điều. Cùng với việc học tập lý luận Mác - Lênin, Hồ Chí Minh yêu cầu cán bộ, đảng viên phải học tập đường lối, quan điểm, chủ trương và chính sách của Đảng để làm cho đúng.

Sự thống nhất giữa lý luận và thực tiễn, theo Hồ Chí Minh, biểu hiện rõ trong hoạt động thực tế của người cách mạng: “Chúng ta làm cách mạng nhằm mục đích cải tạo thế giới, cải tạo xã hội. Muốn cải tạo thế giới và cải tạo xã hội thì trước hết phải tự cải tạo bản thân

chúng ta. Do đó, cho nên trước hết là phải liên hệ lý luận với thực tế công tác và tư tưởng của mình, để tự cải tạo mình, nâng cao sự tu dưỡng của mình về lập trường, quan điểm và phương pháp của chủ nghĩa Mác - Lênin”(13). Bởi vì, thực tiễn là nguồn gốc của lý luận, là tiêu chuẩn để kiểm nghiệm chân lý, là cơ sở cho tư duy của người cán bộ khi xác định nhiệm vụ, kế hoạch hoạt động của mình. Thực tiễn không phải là yếu tố bất biến, mà nó luôn vận động, biến đổi. Lý luận là kết quả của sự khái quát từ thực tiễn và chỉ đạo hoạt động của con người để cải tạo thế giới hiện thực theo mục đích của chủ thể. Thực tiễn luôn vận động, do đó lý luận cần phải được phát triển để phản ánh kịp sự phát triển của thực tiễn.

Sẽ là sai lầm nếu tuyệt đối hoá một mặt hoặc là lý luận hoặc là thực tiễn, nếu tách rời giữa lý luận và thực tiễn, vì đều dẫn đến khuynh hướng giáo điều, máy móc và bệnh lý luận suông. Thực tiễn cần tới lý luận soi đường, dẫn dắt, chỉ đạo, định hướng để không mắc phải bệnh kinh nghiệm; đồng thời, lý luận phải luôn dựa trên cơ sở thực tiễn, phản ánh sự vận động, phát triển của thực tiễn, liên hệ với thực tiễn. Thực tiễn và lý luận cần đến nhau, nương tựa vào nhau, hậu thuẫn, bổ sung cho nhau. “Do thực hành mà tìm ra sự thật. Lại do thực hành mà chứng thực sự thật và phát triển sự thật”(14).

(10) V.I.Lênin. *Toàn tập*, t.18. Nxb Tiến bộ, Mátxcơva, 1980, tr.167.

(11) Hồ Chí Minh. *Sđđ.*, t.7, tr.234.

(12) Hồ Chí Minh. *Sđđ.*, t.8, tr.497.

(13) Hồ Chí Minh. *Sđđ.*, t.8, tr.498.

(14) Hồ Chí Minh. *Sđđ.*, t.6, tr.256-257.

Thực tiễn không chỉ là cơ sở, tiền đề và động lực của lý luận, mà còn là mục đích của lý luận. Hoạt động lý luận không phải chỉ dừng lại để nhận thức thế giới, mà còn để chỉ đạo hoạt động thực tiễn cải tạo thế giới. Điều đó cũng có nghĩa nhận thức lý luận luôn lấy thực tiễn làm mục đích cuối cùng của mình. Mục đích đó không phải do chủ quan con người quyết định, mà đó là sự thống nhất biện chứng giữa những điều kiện, khả năng, nhu cầu khách quan với năng lực, khả năng, nhu cầu chủ quan của con người.

Về sự cần thiết phải có sự thống nhất giữa lý luận và thực tiễn, Hồ Chí Minh khẳng định: “Lý luận cũng như cái tên (hoặc viên đạn). Thực hành cũng như cái đích để bắn. Có tên mà không bắn, hoặc bắn lung tung, cũng như không có tên”(15). Lý luận cần phải được đưa vào hoạt động thực tiễn, chỉ đạo hoạt động thực tiễn và thực tiễn được xem là cái đích của lý luận. Nếu lý luận không được áp dụng vào thực tế thì cũng chỉ là lý luận suông, lý luận sách vở. Ngược lại, khi vận dụng lý luận vào thực tiễn, phải xuất phát từ thực tiễn, nếu không sẽ mắc phải bệnh giáo điều. Lý luận chỉ thực sự có ý nghĩa khi được vận dụng vào thực tiễn, phục vụ thực tiễn, đóng vai trò soi đường, dẫn dắt, chỉ đạo thực tiễn. Nhưng để vận dụng lý luận vào thực tiễn một cách có hiệu quả đòi hỏi phải phù hợp với điều kiện cụ thể. Vì vậy, yêu cầu đội ngũ cán bộ phải tích cực học tập nâng cao trình độ lý luận, gắn công tác lý luận với thực tiễn cách mạng; phải bám sát thực tiễn và liên

hệ mật thiết với quần chúng. Cần biến những điều đã học thành hành động cách mạng thực tế. Học gắn với hành là một quá trình không ngừng bổ sung, phát triển làm phong phú, giàu có hơn cho hệ thống kinh nghiệm đã có. Đồng thời, những kết luận được rút ra từ thực tiễn sinh động là cơ sở để bổ sung và phát triển lý luận. Đó là quá trình thực tiễn hoá lý luận, lý luận hoá thực tiễn. Về thực chất, đó là nguyên tắc nhận thức luận duy vật biện chứng của chủ nghĩa Mác - Lênin, là quá trình diễn ra theo trình tự từ “thực hành sinh ra hiểu biết, hiểu biết tiến lên lý luận, lý luận lãnh đạo thực hành”(16).

Sự thống nhất giữa lý luận và thực tiễn, theo Hồ Chí Minh, còn thể hiện ở sự thống nhất giữa lao động trí óc và lao động chân tay: “Nếu lao động trí óc không làm được lao động chân tay và lao động chân tay không có trí óc thì đó là người lao động bán thân bất toại. Lao động trí óc mà không lao động chân tay, chỉ biết lý luận mà không biết thực hành thì cũng là trí thức có một nửa”(17).

Chủ tịch Hồ Chí Minh là tấm gương sáng ngời về việc quán triệt nguyên tắc thống nhất giữa lý luận và thực tiễn. Bất kỳ hoạt động nào của Người cũng đều gắn bó với thực tế, sâu sát với thực tế, tìm hiểu thực tế một cách cặn kẽ nhất. Để ngăn ngừa và khắc phục bệnh kinh nghiệm, giáo điều, Hồ Chí Minh luôn đòi hỏi đội ngũ cán bộ và đảng viên phải quán triệt, vận dụng tốt

(15) Hồ Chí Minh. *Sđd.*, t.5, tr.235.

(16) Hồ Chí Minh. *Sđd.*, t.6, tr.247.

(17) Hồ Chí Minh. *Sđd.*, t.9, tr.173.

nguyên tắc thống nhất giữa lý luận và thực tiễn.

Nếu chỉ tuyệt đối hoá lý luận, không thấy được vai trò của thực tiễn và mối quan hệ giữa lý luận và thực tiễn sẽ rơi vào sai lầm. Người chỉ rõ: “Sai lầm nhất là khuynh hướng *giáo điều* vì nó mượn những lời của Mác, Lênin, để làm cho người ta lầm lẫn”(18). Đó là biểu hiện ở việc tầm chương, trích cú không thấy được bản chất cách mạng và khoa học của chủ nghĩa Mác - Lênin, không thấy được mối quan hệ giữa lý luận với thực tiễn cuộc sống, tiếp nhận lý luận một cách xuôi chiều, thuần túy chỉ trích lại những câu nói của các nhà kinh điển mà không biết gắn nó với thực tiễn. Khi mắc bệnh giáo điều, người ta sẽ rơi vào tình trạng thụ động, thiếu độc lập sáng tạo và xa rời với thực tế cuộc sống, bởi không biết đem những điều đã học được áp dụng vào cuộc sống, đồng thời thông qua đó kiểm nghiệm, bổ sung phát triển nó cho phù hợp với thực tiễn cách mạng.

Quán triệt nguyên tắc về sự thống nhất giữa lý luận và thực tiễn, khi chỉ đạo công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc nước ta, Hồ Chí Minh đã vạch rõ khuynh hướng giáo điều nếu áp dụng một cách máy móc những kinh nghiệm của nước khác vào điều kiện lịch sử cụ thể của đất nước. Người căn dặn: “Hiện nay đứng về mặt xây dựng chủ nghĩa xã hội, tuy chúng ta đã có kinh nghiệm dồi dào của các nước anh em, nhưng chúng ta cũng không thể áp dụng những kinh nghiệm ấy một cách máy móc, bởi vì nước ta có những đặc điểm riêng của ta”(19). Mặc dù những kinh nghiệm thu được là quý báu,

nhưng phải tránh tuyệt đối hóa nó, khi áp dụng những kinh nghiệm đó cần chú ý đến điều kiện thực tế cũng như hoàn cảnh, đặc điểm của Việt Nam. Có như vậy mới không rơi vào tình trạng vận dụng kinh nghiệm một cách rập khuôn, máy móc. Theo Hồ Chí Minh, phải thấy được vai trò của những lý luận và kinh nghiệm có giá trị phổ biến, đồng thời cũng phải thấy được tính đặc thù của đất nước để áp dụng nó một cách khoa học. Vì vậy, Người đòi hỏi cán bộ, đảng viên phải học tập lý luận, phải biết vận dụng lý luận đã được trang bị vào hoạt động thực tiễn, thường xuyên tổng kết kinh nghiệm thực tiễn nhằm nâng cao hiệu quả công tác. Theo Người, cần phải thông qua nghiên cứu kinh nghiệm đã có để rút ra những điều bổ ích cho thực hành mới; đồng thời, thông qua thực hành mới mà phát triển những kinh nghiệm đã có nhằm bổ sung, phát triển cho dồi dào thêm. Cách làm này vừa đúc rút được kinh nghiệm hoạt động thực tiễn vừa giúp chúng ta bổ sung và phát triển lý luận.

Thường xuyên bổ sung, phát triển lý luận và nâng cao năng lực thực tiễn chính là biện pháp để nâng cao phẩm chất và năng lực của đội ngũ cán bộ. Đảng ta cũng chỉ rõ: “Thường xuyên tổng kết thực tiễn, bổ sung, phát triển lý luận, giải quyết đúng đắn những vấn đề do cuộc sống đặt ra”(20). Quán triệt tốt nguyên tắc này sẽ thúc đẩy lý

(18) Hồ Chí Minh. *Sđđ.*, t.6, tr.247.

(19) Hồ Chí Minh. *Sđđ.*, t.8, tr.498-499.

(20) Đảng Cộng sản Việt Nam. *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ X*. Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 2006, tr.131.

luận phát triển theo kịp sự phát triển của thực tiễn. Đến lượt mình, lý luận được bổ sung, khái quát đó lại quay trở về chỉ đạo thực tiễn một cách đúng đắn và sáng tạo hơn. Đó thực sự là giá trị lý luận và thực tiễn sâu sắc của việc quán triệt nguyên tắc về sự thống nhất giữa lý luận và thực tiễn của Chủ tịch Hồ Chí Minh.

Như vậy, một trong những nguyên nhân trực tiếp của bệnh kinh nghiệm và bệnh giáo điều là do sự yếu kém về lý luận. Chính sự yếu kém về lý luận dẫn đến việc tiếp nhận lý luận cũng như vận dụng lý luận đó vào thực tiễn một cách máy móc, cứng nhắc và thiếu tính sáng tạo. Muốn chữa được căn bệnh này chỉ có cách là không ngừng học tập lý luận và nâng cao trình độ mọi mặt. Theo đó, phải không ngừng học tập lý luận khoa học của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và thường xuyên tổng kết thực tiễn, phải gắn lý luận với thực tiễn. Tổng kết thực tiễn, khái quát lý luận là một yêu cầu bức thiết hiện nay. Không ngừng phát triển lý luận để lý luận theo kịp sự phát triển của thực tiễn và chỉ đạo, tổ chức có hiệu quả hoạt động thực tiễn. Thực tiễn là tiêu chuẩn của chân lý. Đẩy mạnh hoạt động thực tiễn là mục đích của lý luận. Tổng kết thực tiễn là một phương pháp căn bản trong hoạt động lý luận. Lý luận được khái quát từ thực tiễn vừa chỉ đạo hoạt động thực tiễn vừa đi tiên phong để giải đáp những vấn đề thực tiễn đặt ra. Công tác lý luận ở nước ta hiện nay, như Đảng đã xác định, phải tập trung làm rõ những

vấn đề lý luận cơ bản của đất nước, nhất là những vấn đề lý luận về đảng cầm quyền, về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội của Việt Nam cũng như những vấn đề mới nảy sinh trong quá trình đổi mới đất nước.

Để thực hiện thắng lợi hai nhiệm vụ chiến lược là xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa trong giai đoạn cách mạng mới, đòi hỏi phải nghiên cứu và vận dụng sáng tạo nguyên tắc về sự thống nhất giữa lý luận và thực tiễn. Hơn nữa, bối cảnh thế giới và trong nước hiện nay đang đặt ra vấn đề bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, bảo vệ định hướng xã hội chủ nghĩa. Do đó, việc nghiên cứu và làm sáng tỏ những vấn đề lý luận và thực tiễn trở nên cấp thiết, đó là cơ sở khoa học giúp Đảng và Nhà nước hoạch định đường lối, chính sách phát triển kinh tế - xã hội của đất nước. Trên thực tế, chúng ta cũng đã thu được những thành tựu quan trọng về công tác tư tưởng, lý luận, việc nghiên cứu lý luận gắn với tổng kết thực tiễn đã cung cấp nhiều luận cứ khoa học cho việc xây dựng, bổ sung và phát triển đường lối đổi mới của Đảng. Tuy nhiên, việc nghiên cứu lý luận gắn với tổng kết thực tiễn hiện nay có mặt chưa theo kịp sự phát triển của thực tiễn cách mạng đặt ra. Vì vậy, hơn lúc nào hết, chúng ta cần phải không ngừng học tập, nâng cao trình độ về các môn khoa học của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh trên tinh thần quán triệt đúng đắn nguyên tắc về sự thống nhất giữa lý luận và thực tiễn. □